

Số: /SGDDĐT - GDTrH
V/v Hướng dẫn tuyển sinh lớp 10 trường
THPT chuyên Chu Văn An
năm học 2022 - 2023

Lạng Sơn, ngày tháng 5 năm 2022

Kính gửi:

- Hiệu trưởng các trường THPT, THCS&THPT, PT DTNT THCS, PT DTNT THCS&THPT các huyện;
- Trưởng phòng GDĐT các huyện, thành phố.

Thực hiện Kế hoạch số 104 /KH-UBND ngày 29/4/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về Kế hoạch tuyển sinh THCS và THPT năm học 2022 – 2023, Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) hướng dẫn công tác tuyển sinh lớp 10 THPT chuyên Chu Văn An năm học 2022 – 2023 như sau:

1. Đối tượng và điều kiện dự thi

Học sinh tốt nghiệp THCS từ khá trở lên; xếp loại hạnh kiểm, học lực cả năm học của các lớp cấp THCS từ khá trở lên; có độ tuổi theo quy định hiện hành của Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học; có hộ khẩu thường trú hoặc tạm trú trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Riêng học sinh học theo mô hình trường học mới một số năm học cấp THCS thì việc chuyển đổi xếp loại học sinh mô hình trường học mới sang xếp loại theo quy định tại Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ GDĐT Ban hành quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh trung học phổ thông thực hiện theo công văn số 1461/BGDĐT – GDTrH ngày 08/4/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xét tốt nghiệp học sinh học theo mô hình trường học mới, cụ thể phải đáp ứng các điều kiện sau:

*Về xếp loại hạnh kiểm:

- Học sinh có xếp loại phẩm chất đạt mức "Tốt" được xếp loại hạnh kiểm tốt.
- Học sinh có xếp loại phẩm chất đạt mức "Đạt" được xếp loại hạnh kiểm khá.

* Về xếp loại học lực:

- Học sinh có kết quả học tập đạt mức “Hoàn thành tốt” được xếp loại giỏi
- Học sinh có kết quả học tập đạt mức “Hoàn thành” nếu có 2/3 số môn đạt trung bình cả năm từ 6,5 trở lên được xếp loại khá.

2. Chỉ tiêu tuyển sinh

Tuyển sinh 10 lớp, số lượng 360 học sinh, cụ thể như sau:

- Tuyển 08 lớp chuyên, bao gồm: 01 lớp chuyên Toán; 01 lớp chuyên Toán – Anh; 01 lớp chuyên Vật lý; 01 lớp chuyên Hóa học; 01 lớp chuyên Hóa học - Sinh học; 01 lớp chuyên Ngữ văn; 01 lớp chuyên Tiếng Anh; 01 lớp chuyên tiếng Trung Quốc;
- Tuyển 02 lớp không chuyên.

3. Hồ sơ tuyển sinh

3.1. Hồ sơ dự tuyển

- *Phiếu đăng kí dự tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2022 - 2023* (in ra từ phần mềm, có xác nhận của học sinh, phụ huynh và trường THCS).

- Bản sao hợp lệ học bạ THCS.

- Giấy khai sinh (bản sao hợp lệ).

- Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS, bổ túc THCS tạm thời đối với học sinh tốt nghiệp năm học 2021 – 2022; Bản sao hợp lệ Bằng tốt nghiệp THCS, bổ túc THCS đối với học sinh tốt nghiệp năm học trước.

- Bản sao hợp lệ giấy chứng nhận hưởng điểm ưu tiên, đối tượng tuyển thẳng (Chứng nhận khuyết tật; Chứng nhận đạt giải Quốc gia về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; Bản sao hộ khẩu; Chứng nhận con liệt sĩ, con thương binh, chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế...)

Các giấy tờ trên để vào trong 01 túi hồ sơ (theo mẫu thống nhất của Sở), ngoài bì cần điền đầy đủ thông tin cần thiết.

Lưu ý: Bên cạnh việc nộp hồ sơ tại trường THPT chuyên Chu Văn An học sinh phải nộp thêm các bộ hồ sơ tương tự tại các trường THPT đăng kí các nguyện vọng khác làm căn cứ để các trường xét tuyển trong trường hợp không trúng tuyển trường THPT chuyên: nộp 01 bộ hồ sơ/trường tại trường PT DTNT (nếu có), trường THPT đăng kí nguyện vọng 1, trường THPT đăng kí nguyện vọng 2 (nếu có)

3.2. Hồ sơ nhập học: Những học sinh trúng tuyển cần nộp các giấy tờ sau để đăng kí nhập học

- Đơn đăng kí nhập học;

- Bản chính học bạ cấp THCS.

3.3. Thời gian thực hiện

- **Từ 03/5 đến 12/5/2022:** Học sinh đăng kí nguyện vọng dự tuyển vào lớp 10 THPT (đăng kí online trên phần mềm tuyển sinh hoặc nộp bản đăng kí nguyện vọng dự tuyển cho nhà trường (mẫu M1) để nhà trường nhập nguyện vọng vào phần mềm). Nhà trường in *Phiếu đăng kí dự tuyển lớp 10 THPT năm học 2022 – 2023* từ phần mềm để học sinh và phụ huynh rà soát, xác nhận.

- **Từ 12/5 đến 22/5/2022:** Nộp hồ sơ đăng kí dự tuyển tại trường THPT chuyên (trình giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời) để nhà trường kiểm tra đối chiếu thông tin trên hồ sơ với dữ liệu trên phần mềm tuyển sinh.

- **Từ 23/5 đến 27/5/2022:** Nộp bổ sung giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời năm học 2021 – 2022 cho trường THPT chuyên.

Lưu ý: Thí sinh tự do (đã tốt nghiệp THCS trước năm 2022), thí sinh học lớp 9 từ tỉnh khác có nhu cầu dự tuyển nộp Phiếu đăng kí nguyện vọng dự tuyển lớp 10 THPT năm học 2022 - 2023 (theo mẫu riêng M2) kèm theo hồ sơ nộp trực tiếp cho trường THPT chuyên từ ngày 15/5 đến 25/5/2022 để nhà trường nhập dữ liệu vào phần mềm và chốt số liệu đăng kí tuyển sinh.

4. Phương thức tuyển sinh: theo 2 vòng (vòng sơ tuyển và vòng thi tuyển).

4.1. Vòng sơ tuyển: Tổ chức sơ tuyển đối với học sinh có đủ hồ sơ và điều kiện dự tuyển theo quy định. Căn cứ vào các tiêu chí và được đánh giá bằng điểm số như sau:

- Kết quả (giải cá nhân) thi học sinh giỏi, thi tài năng ở cấp THCS trong phạm vi cấp tỉnh và cấp quốc gia: Thi học sinh giỏi cấp tỉnh; cuộc thi Khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học cấp tỉnh, cấp Quốc gia; cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng cấp tỉnh, cấp Quốc gia; thi sáng tạo kỹ thuật cấp tỉnh, cấp Quốc gia... Điểm cho mỗi giải được tính: giải nhất cấp tỉnh hoặc giải quốc gia 5,0 điểm; giải nhì cấp tỉnh 4,0 điểm; giải ba cấp tỉnh 3,0 điểm; giải khuyến khích cấp tỉnh 2,0 điểm; Học sinh đạt nhiều loại giải khác nhau cũng chỉ được tính điểm đối với loại giải có điểm cao nhất (thành tích được bảo lưu trong toàn cấp học).

- Kết quả xếp loại học lực 4 năm cấp THCS: mỗi năm xếp loại học lực giỏi 3,0 điểm, học lực khá 2,0 điểm;

- Kết quả xếp loại hạnh kiểm 4 năm cấp THCS: mỗi năm xếp loại hạnh kiểm tốt 3,0 điểm, hạnh kiểm khá 2,0 điểm;

- Kết quả tốt nghiệp THCS: tốt nghiệp loại giỏi 3,0 điểm, loại khá 2,0 điểm.

Điểm sơ tuyển = Điểm thi HS giỏi, tài năng + Điểm xếp loại học lực + điểm xếp loại hạnh kiểm 4 năm cấp THCS + Điểm kết quả tốt nghiệp THCS.

- Những HS có tổng điểm sơ tuyển từ 18,0 điểm trở lên sẽ được tham gia thi tuyển ở vòng thi tuyển. Kết quả điểm sơ tuyển là một trong những căn cứ để xét học sinh trúng tuyển.

Chậm nhất ngày 27/5/2022 Hội đồng tuyển sinh trường THPT chuyên Chu Văn An thông báo kết quả sơ tuyển đến học sinh và báo cáo về Sở GDĐT.

4.2. Vòng thi tuyển: Tổ chức thi tuyển đối với những học sinh đã qua vòng sơ tuyển.

a) Môn thi

Thí sinh làm bài thi viết 4 môn: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh (đại trà) và bài thi môn Chuyên.

Đối với môn chuyên, học sinh đăng kí các lớp chuyên dự thi các bài thi cụ thể như sau:

Lớp chuyên	Bài thi môn chuyên
Toán	Toán
Vật lý	Vật lý
Hóa học	Hóa học
Toán – Tiếng Anh	Toán hoặc Tiếng Anh (theo đăng kí của thí sinh)
Hóa học - Sinh học	Hóa học hoặc Sinh học (theo đăng kí của thí sinh)
Ngữ văn	Ngữ văn
Tiếng Anh	Tiếng Anh
Tiếng Trung Quốc	Tiếng Trung Quốc hoặc Tiếng Anh (theo đăng kí của thí sinh)

Căn cứ vào tình hình thực tế và kết quả thi của thí sinh, Sở GDĐT sẽ quyết định tiêu chí, chỉ tiêu tuyển sinh vào các lớp chuyên Tiếng Trung Quốc, chuyên Hóa học – Sinh học theo nguyện vọng và kết quả thi của thí sinh.

b) Đề thi

- Đối với môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh (đại trà): chung đề với thí sinh thi vào các trường THPT.

- Đối với môn chuyên: Đề thi môn chuyên được áp dụng hình thức tự luận hoặc kết hợp tự luận và trắc nghiệm. Môn chuyên Tiếng Anh, Tiếng Trung Quốc được áp dụng các hình thức phù hợp để đánh giá cả 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết.

c) Nội dung thi

- Đối với các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh (đại trà): nội dung thi nằm trong chương trình THCS do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, chủ yếu nằm trong chương trình lớp 9.

- Đối với các môn Chuyên: Nội dung đề thi nằm trong chương trình THCS, có một số chuyên đề nâng cao phù hợp.

d) Thang điểm bài thi

Điểm bài thi tính theo thang điểm 10,0.

e) Thời gian làm bài thi

Các bài thi Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh (đại trà) thực hiện như tuyển sinh các trường THPT. Bài thi môn chuyên: 150 phút.

f) Quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ thành điểm bài thi môn chuyên ngoại ngữ trong tuyển sinh vào trường chuyên

- Đối với môn chuyên Tiếng Anh

Miễn thi môn chuyên Tiếng Anh và quy đổi điểm chứng chỉ thành điểm bài thi môn chuyên Tiếng Anh đối với những học sinh dự thi vào lớp 10 chuyên Tiếng Anh có các chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế sau:

+ Chứng chỉ tiếng Anh IELTS học thuật (IELTS Academic) từ 5.5 trở lên hoặc các chứng chỉ tiếng Anh quốc tế khác được quy đổi tương đương chứng chỉ tiếng Anh IELTS học thuật như chứng chỉ TOEIC bốn kỹ năng (từ 600 điểm trở lên), chứng chỉ TOEFL ITP (từ 500 điểm trở lên), chứng chỉ TOEFL iBT (từ 65 điểm trở lên), chứng chỉ TOEFL Junior (từ 845 điểm trở lên), chứng chỉ Cambridge test (từ 160 điểm trở lên) ...quy đổi thành 10,0 điểm bài thi môn chuyên Tiếng Anh.

+ Chứng chỉ tiếng Anh IELTS học thuật (IELTS Academic) đạt 5.0 điểm hoặc các chứng chỉ tiếng Anh quốc tế khác được quy đổi tương đương chứng chỉ tiếng Anh IELTS học thuật như chứng chỉ TOEIC bốn kỹ năng (từ 550 điểm đến dưới 600 điểm), chứng chỉ TOEFL ITP (từ 484 điểm đến dưới 500 điểm), chứng chỉ TOEFL iBT (từ 59 điểm đến dưới 65 điểm), chứng chỉ TOEFL Junior (từ 815 điểm đến dưới 845 điểm), chứng chỉ Cambridge test (từ 154 đến dưới 160 điểm...quy đổi thành 9,0 điểm bài thi môn chuyên Tiếng Anh.

- Đối với môn chuyên tiếng Trung Quốc

Miễn thi môn chuyên tiếng Trung Quốc và quy đổi điểm chứng chỉ thành điểm bài thi môn chuyên tiếng Trung Quốc đối với những học sinh dự thi vào lớp chuyên tiếng Trung Quốc có các chứng chỉ quốc tế sau:

+ Chứng chỉ HSK cấp độ 4 trở lên quy đổi thành 10,0 điểm bài thi môn chuyên

+ Chứng chỉ HSK cấp độ 3 trở lên quy đổi thành 9,0 điểm bài thi môn chuyên

- Điều kiện chứng chỉ

Học sinh có chứng chỉ quốc tế về Tiếng Anh, Tiếng Trung Quốc còn hạn sử dụng tính đến thời điểm tuyển sinh. Đối với chứng chỉ quốc tế không ghi hạn sử dụng thì thời điểm cấp chứng chỉ không quá 2 năm tính đến thời điểm tuyển sinh.

- Học sinh có đủ điều kiện về chứng chỉ, có nguyện vọng sử dụng chứng chỉ thay thế cho bài thi môn chuyên ngoại ngữ cần nộp bản sao hợp lệ chứng chỉ và bản đăng ký sử dụng chứng chỉ thay bài thi ngoại ngữ (theo mẫu) cho Hội đồng tuyển sinh trường THPT chuyên Chu Văn An. Ban hồ sơ nhà trường kiểm tra, xác nhận và thông báo cho học sinh về điều kiện miễn thi đồng thời báo cáo về Sở GDĐT.

g) Lịch thi, địa điểm thi

Ngày thi	Thời gian	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ mở bì đề thi tại phòng thi	Giờ bắt đầu làm bài
07/6/2022	Sáng	Ngữ văn	120 phút	7h55 phút	8h00 phút
	Chiều	Tiếng Anh	60 phút	14h25 phút	14h30 phút
08/6/2022	Sáng	Toán	120 phút	7h55 phút	8h00 phút
	Chiều	Môn chuyên	150 phút	14h25 phút	14h30 phút
09/6/2022	Bắt đầu từ 7h30': Tổ chức thi nói đối với môn chuyên của thí sinh dự thi vào các lớp chuyên Tiếng Anh, chuyên Tiếng Trung Quốc				

Địa điểm thi: Tại Trường THPT Chuyên Chu Văn An, thành phố Lạng Sơn.

h) Điểm xét tuyển, hệ số điểm bài thi và cách thức xét tuyển

- Nguyên tắc: Chỉ xét tuyển đối với thí sinh tham gia dự thi đủ các bài thi quy định, không vi phạm quy chế thi, các bài thi đều đạt điểm lớn hơn 2,0.

- Xét tuyển vào lớp chuyên: Điểm xét tuyển là tổng số điểm bài thi môn Toán (đại trà), Ngữ văn (đại trà), môn Tiếng Anh (đại trà) và môn chuyên, trong đó môn Toán (đại trà), Ngữ văn (đại trà), môn Tiếng Anh (đại trà) tính hệ số 1, môn chuyên tính hệ số 2;

- Xét tuyển vào lớp không chuyên: Điểm xét tuyển là tổng số điểm bài thi môn Toán (đại trà), Ngữ văn (đại trà), môn Tiếng Anh (đại trà) và môn chuyên, điểm các môn thi tính hệ số 1.

i) Đăng ký nguyện vọng xét tuyển vào lớp chuyên

Đăng ký xét tuyển các lớp chuyên: học sinh đăng ký nguyện vọng 1 xét tuyển vào lớp chuyên này có thể đăng ký thêm nguyện vọng 2 vào lớp chuyên khác theo nguyên tắc sau:

+ Học sinh đăng ký nguyện vọng 1 chuyên vào lớp chuyên Hóa có thể đăng ký nguyện vọng 2 chuyên vào lớp chuyên Hóa học - Sinh học;

+ Học sinh đăng ký nguyện vọng 1 chuyên vào lớp chuyên Tiếng Anh có thể đăng ký nguyện vọng 2 chuyên vào lớp chuyên Tiếng Trung Quốc hoặc lớp chuyên Toán – Tiếng Anh;

+ Học sinh đăng ký nguyện vọng 1 chuyên vào lớp chuyên Toán có thể đăng ký nguyện vọng 2 chuyên vào lớp chuyên Toán – Tiếng Anh.

Khi xét tuyển sẽ căn cứ vào đăng kí nguyện vọng, kết quả thi để xét tuyển cụ thể vào các lớp chuyên và lớp không chuyên.

k) Xét tuyển vào các trường THPT khác trong trường hợp không trúng tuyển trường chuyên

Nếu học sinh không trúng tuyển vào trường THPT Chuyên Chu Văn An dùng kết quả thi của 3 môn Ngữ Văn, Toán, Tiếng Anh (đại trà) để xét tuyển vào các trường THPT khác.

Lưu ý: Nếu học sinh đăng kí nguyện vọng đồng thời vào trường THPT chuyên và trường phổ thông dân tộc nội trú, nếu trúng tuyển trường chuyên thì sẽ không đưa vào danh sách để xét tuyển vào trường phổ thông dân tộc nội trú.

5. Chế độ ưu tiên

Không áp dụng cộng điểm ưu tiên cho thí sinh đăng kí dự thi xét tuyển vào trường THPT chuyên Chu Văn An.

6. Hội đồng coi thi, chấm thi

6.1. Hội đồng coi thi

- Sở GDĐT ban hành quyết định thành lập HĐ coi thi, thành phần gồm: Chủ tịch HĐ coi thi là Hiệu trưởng hoặc Phó hiệu trưởng trường THPT; các Phó chủ tịch HĐ (từ 1 đến 2 người) là lãnh đạo nhà trường hoặc TKHĐ, TTCM (trong đó có 01 Phó chủ tịch sở tại); các thư ký, giám thị, bảo vệ, phục vụ, cán bộ y tế (trong đó có 01 thư kí sở tại); Nhà trường đề nghị với công an thành phố cử 02 cán bộ, chiến sĩ tham gia HĐ coi thi, làm nhiệm vụ trực bảo vệ đề thi, bài thi đảm bảo 24/24 giờ.

- Giám thị là giáo viên đang giảng dạy tại trường THPT đảm bảo tỉ lệ cử 3,0 giám thị/phòng thi; thực hiện nguyên tắc: bố trí giáo viên không coi trong phòng thi đối với bộ môn giảng dạy; không cử giáo viên đang trong thời gian hợp đồng tham gia coi thi; có đủ số lượng giáo viên dạy ngoại ngữ để coi thi môn ngoại ngữ.

6.2. Hội đồng chấm thi

Sở GDĐT thành lập Hội đồng chấm thi; lựa chọn địa điểm đặt Hội đồng chấm thi đảm bảo yêu cầu quy định về an ninh và cơ sở vật chất.

*Cán bộ tham gia các hội đồng coi thi, chấm thi là những người **không** có người thân là con, anh, chị, em ruột; anh, chị, em (vợ, chồng) hoặc người được giám hộ dự thi.*

7. Tổ chức thực hiện

7.1. Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố

- Tổ chức phổ biến, quán triệt Kế hoạch tuyển sinh của UBND tỉnh, các văn bản hướng dẫn tuyển sinh của Sở đến các trường trung học cơ sở trên địa bàn; chỉ đạo các nhà trường phổ biến rộng rãi đến cán bộ, giáo viên, học sinh.

- Chỉ đạo các trường THCS, THPT trên địa bàn trả hồ sơ cho học sinh lớp 9 đúng thời hạn.

7.2. THPT chuyên Chu Văn An

- Tham mưu cho Sở GDĐT thành lập Hội đồng tuyển sinh vào lớp 10 THPT chuyên năm học 2022-2023

+ Thành phần: theo văn bản số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông.

+ Nhiệm vụ và quyền hạn: Xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai công tác tuyển sinh; Kiểm tra hồ sơ tuyển sinh; tổ chức sơ tuyển vòng 1 theo hướng dẫn của Sở GDĐT. Sử dụng con dấu của nhà trường vào các văn bản của hội đồng;

- Thông báo, niêm yết công khai kế hoạch tuyển sinh của UBND tỉnh; Hướng dẫn tổ chức thi tuyển sinh của Sở GDĐT và các văn bản liên quan;

- Tổ chức học tập Quy chế thi, Quy chế tuyển sinh cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên (hoàn thành trước **ngày 30/5/2022**); Lưu ý: không bố trí CBQL, giáo viên làm nhiệm vụ thi khi chưa học tập quy chế thi.

- Thành lập Ban hồ sơ: thành phần có lãnh đạo nhà trường, cán bộ vi tính và cán bộ, giáo viên liên quan; Cử bộ phận thường trực hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ (làm việc cả thứ bảy và chủ nhật). Tổ chức kiểm tra hồ sơ đối chiếu với dữ liệu phần mềm tuyển sinh; Lập danh sách phòng thi (không quá **24** thí sinh/phòng thi, trường hợp đặc biệt báo cáo Sở bằng văn bản); In ấn các bảng biểu liên quan phục vụ HĐ coi thi (*Chú ý: Ban hồ sơ cần kiểm tra kỹ điều kiện dự tuyển vào trường THPT chuyên, kiểm tra các giấy tờ, dữ liệu nhập trên phần mềm của học sinh đảm bảo để thí sinh không trùng tuyển trường THPT chuyên Chu Văn An vẫn đủ thông tin dự tuyển vào các trường THPT khác*);

- Kiểm tra điều kiện miễn thi môn chuyên Tiếng Anh, Tiếng Trung theo khoản f mục 4.2 của công văn này (cần kiểm tra và thông báo kết quả kiểm tra cho học sinh ngay khi tiếp nhận hồ sơ), báo cáo danh sách học sinh đủ điều kiện miễn thi và minh chứng (bản scan chứng chỉ) về Sở GDĐT **trước ngày 27/5/2022**.

- Tổ chức sơ tuyển vòng 1 đối với học sinh đăng kí dự thi, công khai kết quả sơ tuyển tại nhà trường đồng thời báo cáo kết quả sơ tuyển (theo mẫu) về phòng GDTrH theo đường email trước ngày 27/5/2022. Những học sinh không đủ điều kiện dự thi vào trường THPT chuyên Chu Văn An cần tiếp nhận thông tin đầy đủ về địa điểm thi tại trường THPT không chuyên biệt;

- Đề xuất địa điểm HĐ coi thi, số phòng thi báo cáo về Sở GDĐT; Chuẩn bị cơ sở vật chất cho HĐ coi thi đảm bảo đúng quy định;

- Chủ động phối hợp chặt chẽ, kịp thời với phòng GD&ĐT trong công tác tuyển sinh; chuẩn bị chu đáo mọi mặt cho việc tổ chức tuyển sinh; Lập danh sách giáo viên cử tham gia coi thi, chấm thi, danh sách Hội đồng tuyển sinh gửi về Sở GDĐT;

- Chủ động liên hệ, phối hợp với cơ quan Công an, Y tế trên địa bàn thành phố, phường xây dựng kế hoạch đảm bảo an ninh trật tự, an toàn cho kì thi.

7.3. Lộ trình thực hiện

Thời gian	Nội dung	Thực hiện
3/5 đến 12/5/2022	Học sinh đăng kí nguyện vọng dự tuyển vào lớp 10 THPT chuyên (đăng kí online trên phần mềm tuyển sinh hoặc nộp bản đăng kí nguyện vọng dự tuyển cho nhà trường nhập dữ liệu tuyển sinh)	Học sinh, trường THCS
12/5-22/5/2022	Nộp hồ sơ đăng kí dự tuyển tại trường THPT chuyên (trừ giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời)	Học sinh, trường THPT chuyên
23/5-27/5/2022	Nộp giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời cho trường THPT chuyên	Học sinh, trường THPT chuyên

Trước 23/5/2022	Nhập kết quả học tập và kết quả xét tốt nghiệp năm lớp 9 của học sinh vào phần mềm tuyển sinh	Trường THCS
Trước 27/5/2022	Thông báo kết quả sơ tuyển vòng 1 đến học sinh và báo cáo kết quả sơ tuyển về Sở GDĐT.	Trường THPT chuyên
Trước 28/5/2022	Thực hiện chia phòng, đánh số báo danh, niêm yết danh sách phòng thi, gửi số liệu đăng kí dự thi về Sở GDĐT	Trường THPT chuyên
05/6/2022	Nhận vật liệu thi và nộp kinh phí vật liệu thi tại Sở GDĐT	Trường THPT chuyên
	Lãnh đạo, thư kí Hội đồng coi thi, tổ bảo vệ, phục vụ có mặt làm việc.	Lãnh đạo, thư kí Hội đồng
06/6/2022	- Hội đồng coi thi làm việc (bắt đầu từ 8h00) - Tập trung thí sinh tại phòng thi để phổ biến quy chế thi (từ 14h00)	Hội đồng coi thi
	Nhận đề thi tại Hội đồng in sao (từ 13h30)	Lãnh đạo Hội đồng coi thi
07,08,09/6/2022	Coi thi theo lịch	Hội đồng coi thi
10/6-20/6/2022	Tổ chức làm phách, chấm thi, lên điểm	Hội đồng chấm thi
20/6-23/6/2022	Tổ chức xét tuyển, thông báo kết quả tuyển sinh	Hội đồng tuyển sinh
23/6-30/6/2022	- Niêm yết kết quả thi - Học sinh trúng tuyển nộp đơn đăng kí nhập học - Tiếp nhận đơn phúc khảo của học sinh	Trường THPT chuyên
01/7-04/7/2022	Chấm phúc khảo bài thi tuyển sinh	Hội đồng phúc khảo
Trước 15/7/2022	Phê duyệt danh sách trúng tuyển	Sở GDĐT, Trường THPT chuyên

8. Kinh phí thực hiện

8.1. Kinh phí chi coi thi, chấm thi, tuyển sinh

Thực hiện quy định nội dung, mức chi, công tác quản lý tài chính thực hiện xây dựng ngân hàng câu trắc nghiệm, tổ chức các kỳ thi phổ thông, thi học sinh giỏi cấp huyện, cấp tỉnh và tập huấn đội tuyển cấp tỉnh tham dự kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

8.2. Kinh phí xã hội hóa

- Kinh phí vật liệu thi cho học sinh gồm giấy thi, giấy nháp, đề thi, bì đựng bài thi, bì đựng đề thi: 16.000 đồng/ HS (4.000đ/HS/môn thi). Riêng thí sinh đăng kí dự thi môn chuyên Tiếng Anh, chuyên Tiếng Trung nộp thêm kinh phí mua đĩa CD ghi nội dung phần thi nói của bài thi môn chuyên: 15.000đ/HS.

- Giấy chứng nhận trúng tuyển lớp 10 THPT: 6.000đ/HS. Trong đó 4.000đ/HS nộp về Sở để chi mua phôi, kiểm tra, nhập dữ liệu, đóng số hiệu, in, cấp giấy chứng nhận; 2.000đ/HS chi cho quản lý, cấp phát tại trường. Nhà trường thu sau khi học sinh đã trúng tuyển vào lớp 10.

Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện công văn này, nếu có vướng mắc đề nghị báo cáo, trao đổi với Phòng Giáo dục trung học để giải quyết (ĐT: 3813 368; 3811 520)/.

Nơi nhận:

- Như trên (thực hiện);
- UBND huyện, TP (Phối hợp);
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- Phòng PA 03 Công an tỉnh (phối hợp);
- Các phòng cơ quan Sở;
- Website Sở GDĐT;
- Lưu GDTrH, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Hà Thị Khánh Vân